

HO CHI MINH'S VIEWPOINT ON THE ECONOMIC-THEORETICAL AND PRACTICAL VALUES IN THE CURRENT PERIOD

Ha Thi Lien

Thuyloi University

Email: lienht@tlu.edu.vn

Received: 06/5/2024; Reviewed: 15/5/2024; Revised: 21/5/2024; Accepted: 28/5/2024; Released: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/301>

Originating from the doctrine of Marxism-Leninism and practice in Vietnam, Ho Chi Minh introduced a comprehensive system of economic viewpoint. That is the viewpoint on economic structure, on economic ownership, on economic distribution and management, on the issue of contracting in production. Ho Chi Minh's viewpoint on the economy still have profound theoretical and practical value, becoming the foundation and theoretical basis for our Party to operate a socialist oriented market economy. The article summarizes Ho Chi Minh's basic contents on economics and points out the value of Ho Chi Minh's viewpoint on economics for the current period.

Keywords: *Ho Chi Minh on economics; Economy; Industry; Agriculture; Theoretical and practical value.*

1. Đặt vấn đề

Xây dựng kinh tế trong thời kỳ đầu quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH) ở Việt Nam, là một công việc hoàn toàn mới mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta chưa có kinh nghiệm, nhất là trên phương diện kinh tế. Hồ Chí Minh đưa ra quan điểm về kinh tế đã từng bước cải tạo nền kinh tế cũ, tiến tới xây dựng nền kinh tế mới xã hội chủ nghĩa (XHCN). Hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế đã trở thành nền tảng, cơ sở lý luận cho Đảng và nhân dân ta xây dựng kinh tế trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Việc nghiên cứu, vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế cần phải thực hiện một cách nghiêm túc và có hiệu quả để Đảng tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, định hướng XHCN ở nước ta.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nội dung quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế đã được nhiều học giả nghiên cứu ở nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau, trong đó tiêu biểu là một số công trình nghiên cứu như: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và quản lý kinh tế và sự vận dụng ở Việt Nam hiện nay* (Thuận, 2019); *Tư duy kinh tế Hồ Chí Minh* (Thắng, 2007); *Bước đầu tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế* (Anh, 2023); *Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới* (Phong, 2007);... Ngoài ra, còn một số bài viết liên quan như: “*Một số nội dung về phát triển kinh tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh và ý nghĩa trong tình hình hiện nay*” (Thành, 2023), tác giả làm rõ tư tưởng của Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, vị trí, vai trò của nền kinh tế và ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế giai

đoạn hiện nay. Bài viết “*Tư tưởng Hồ chí Minh về phát triển kinh tế*” (Phuong, 2020), tác giả làm rõ con người là động lực quan trọng nhất của xây dựng và phát triển kinh tế. Quan điểm về mục tiêu và con đường phát triển kinh tế của nước ta, về cơ cấu của nền kinh tế quốc dân trong thời kỳ quá độ, về các hình thức sở hữu, các thành phần và cơ cấu các thành phần kinh tế của nền kinh tế và phát triển kinh tế phải gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chính trị, tiến bộ xã hội, văn hóa và đạo đức. Qua các công trình nghiên cứu, bài viết trên đã đề cập đến tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế và sự vận dụng của Đảng ta trong công cuộc đổi mới đất nước. Những tài liệu này là cơ sở khoa học để tác giả kế thừa, làm rõ nội dung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế - giá trị lý luận và thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, tác giả sử dụng một số phương pháp nghiên cứu chủ yếu như: Phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp, tổng hợp, phân tích, so sánh, logic để từ đó làm rõ nội dung nghiên cứu này.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế

Một là, quan điểm về xây dựng cơ cấu kinh tế

Trong hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế, quan điểm xây dựng cơ cấu các ngành kinh tế, cơ cấu các thành phần kinh tế, cơ cấu vùng kinh tế và lãnh thổ là những nội dung có ý nghĩa quan trọng định hình nền kinh tế ở nước ta.

Về cơ cấu các ngành kinh tế: Theo Hồ Chí

Minh, cần phát triển toàn diện các ngành kinh tế và tập trung chủ yếu vào công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp. Người khẳng định: Mục tiêu của nền kinh tế - xã hội (KT-XH) chủ nghĩa phải có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học kỹ thuật tiên tiến. Công nghiệp và nông nghiệp được Hồ Chí Minh xác định là hai chân của nền kinh tế nước nhà.

Ngành công nghiệp, được Hồ Chí Minh xác định, có vị trí vai trò quan trọng quyết định đối với nền kinh tế. Xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, cần phải đảm bảo phát triển công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ, công nghiệp Trung ương, công nghiệp địa phương, theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng xây dựng ngành công nghiệp nặng như chế tạo máy móc, sức điện, luyện kim, hóa chất, khai mỏ,... Còn đối với công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp cũng phải được xây dựng và tập trung sản xuất ra hàng hóa tiêu dùng phục vụ đời sống của nhân dân. Công nghiệp hóa XHCN là mục tiêu chung quan trọng, là yếu tố trực tiếp để xây dựng cơ sở vật chất cho CNXH. Do vậy, theo Hồ Chí Minh cần phải xây dựng thêm nhiều xí nghiệp mới, đa dạng, với các quy mô lớn, nhỏ khác nhau. Phát triển công nghiệp còn nhằm mục đích phục vụ nông nghiệp, phục vụ nhu cầu về hàng hóa tiêu dùng, cải thiện đời sống cho nhân dân. Nên phải đẩy mạnh công nghiệp hóa dựa trên tinh thần phát huy sức mạnh nội lực, tự lực cánh sinh, bên cạnh đó tranh thủ sự giúp đỡ của các nước XHCN. Cần cải tiến quản lý, đưa kỹ thuật mới, hiện đại vào công nghiệp để làm cho công nghiệp nước ta tiến kịp kỹ thuật tiên tiến của thế giới.

Ngành nông nghiệp được Hồ Chí Minh xác định là mặt trận hàng đầu, nông nghiệp có vị trí vai trò quan trọng đối với nền kinh tế nước nhà, Hồ Chí Minh từng nói: “Nông dân ta giàu thì nước ta giàu, nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 4, 2011, tr.246). Do vậy, phải làm cho nông nghiệp xã hội hoá. Có như vậy, nông nghiệp mới phát triển đầy đủ, nông dân mới thật ấm no và giàu có. Theo Hồ Chí Minh, kinh nghiệm lịch sử đã chỉ rõ: “Nông thôn phải kinh qua 2 cuộc cách mạng: Cải cách ruộng đất là một cuộc, cuộc thứ hai là từ chỗ thực hiện tổ đổi công, hợp tác xã, nông trường tập thể đến chỗ xã hội hoá nông nghiệp” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 10, 2011, tr.181). Để phục vụ sản xuất nông nghiệp, Hồ Chí Minh chủ trương, xây dựng nhiều công trình thủy lợi để phục vụ tưới tiêu, đẩy mạnh sản xuất. Ngoài ra, đảm bảo cung cấp các loại phân bón và nông cụ cải tiến để phục vụ cho sản xuất. Bên cạnh đó, Nhà nước tăng cường sự giúp đỡ đồng bào nông dân và ra sức phát triển nguồn vốn của hợp tác xã để xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho nông nghiệp, thực hiện thâm

canh để tăng năng suất. Phần đầu đưa nền nông nghiệp của ta sớm vươn lên mạnh mẽ, làm nền tảng vững chắc cho nền kinh tế nước nhà.

Trong xây dựng và phát triển nền kinh tế XHCN, bên cạnh việc nhân mạnh phát triển công, nông nghiệp, Hồ Chí Minh rất quan tâm xây dựng ngành thương nghiệp, củng cố thương nghiệp, làm cho thương nghiệp thực sự trở thành cầu nối giữa công nghiệp và nông nghiệp, giữa sản xuất hàng hóa với tiêu dùng, giữa kinh tế của địa phương với kinh tế Trung ương, giữa kinh tế trong nước với các nước trên thế giới, phải làm cho thương nghiệp thành cái đòn bẩy của nền kinh tế.

Hồ Chí Minh cũng chỉ ra, mối quan hệ mật thiết giữa các ngành kinh tế. Nông nghiệp phát triển là điều kiện tất yếu cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp và ngược lại, còn thương nghiệp sẽ đưa những sản phẩm công nghiệp và nông nghiệp đến cho người dân. Hồ Chí Minh nói: “Nhà máy đặt mà không có bông thì nhà máy không có việc làm, cho nên nông nghiệp là cơ sở cho công nghiệp... Ngược lại, công nghiệp phải phục vụ nông nghiệp cho tốt, phải làm máy bơm, làm công cụ cải tiến, chế thuốc trừ sâu,... cho nông nghiệp... Còn thương nghiệp làm nhiệm vụ đưa hàng hóa công nghiệp về bán cho nông dân, rồi lại mua các thứ nông sản về cho nhà máy. Thương nghiệp phải cố gắng làm công việc đó cho tốt, phải bảo đảm chất lượng hàng hóa và có tinh thần phục vụ người mua” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 13, 2011, tr.469). Do vậy, muốn vận hành nền kinh tế, phải kết hợp chặt chẽ giữa các ngành của nền kinh tế, để tạo nên một bức tranh luân chuyển hàng hóa liên tục cung ứng cho người dân.

Đối với cơ cấu các thành phần kinh tế: Ở nước ta Hồ Chí Minh là người đầu tiên đề ra chủ trương xây dựng cơ cấu kinh tế nhiều thành phần. Người xác định rõ vị trí, vai trò và xu hướng vận động của từng thành phần kinh tế. Trong chế độ dân chủ mới, Hồ Chí Minh xác định nước ta có 5 thành phần kinh tế, đó là: Kinh tế quốc doanh, đây là thành phần kinh tế lãnh đạo nền kinh tế, nên phải ưu tiên phát triển để tạo nền tảng vật chất cho CNXH, thúc đẩy việc cải tạo XHCN; Kinh tế hợp tác xã (HTX), Nhà nước cần đặc biệt khuyến khích, hướng dẫn và giúp đỡ phát triển. Hồ Chí Minh nhấn mạnh nguyên tắc của HTX là dần dần, từ thấp đến cao, tự nguyện, cùng có lợi, chống chủ quan, gò ép, hình thức; Kinh tế cá nhân, nông dân và thủ công nghệ, lao động riêng lẻ khác, Nhà nước ra sức hướng dẫn và giúp họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích đi vào con đường hợp tác; Kinh tế tư bản tư nhân - tư sản công thương, Nhà nước hướng dẫn họ hoạt động làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kinh tế XHCN, khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức tư bản nhà nước; Tư bản của

Nhà nước, Nhà nước hùn vốn với tư bản tư nhân để sản xuất kinh doanh (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 8, 2011, tr.293).

Từ chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở thời kỳ quá độ lên CNXH, Hồ Chí Minh cho rằng: “Chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ phải nhằm thực hiện bốn mục tiêu: công tư đều lợi, chủ thợ đều lợi, công nông giúp nhau, lưu thông trong ngoài”, “Bốn chính sách ấy là mấu chốt để phát triển kinh tế của nước ta” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 8, 2011, tr.267).

Đối với cơ cấu vùng kinh tế và lãnh thổ: Hồ Chí Minh chú trọng phát triển kinh tế đồng bằng, vùng núi, biển đảo. Hồ Chí Minh nói, dân ta có câu: “rừng vàng, biển bạc” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, 2011, tr.596), đây là nguồn tài nguyên rất quý, là thế mạnh của nước ta. Nhiều địa phương ở nước ta có điều kiện tự nhiên tốt, vừa là trung du, vừa đồng bằng, miền núi, thậm trí lại có thêm biển, đây là yếu tố rất thuận lợi cho phát triển kinh tế, phát triển nghề chăn nuôi, lâm thổ sản, kinh tế biển. Do vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu, các vùng, miền đều phải có kế hoạch khai thác, phát huy thế mạnh của mình, trong đó, khai thác phải đi đôi với bảo vệ. Phát triển kinh tế vùng sẽ giúp nhân dân, đồng bào đảm bảo được đời sống ổn định, góp phần xây dựng CNXH.

Đối với vùng núi, đồng bằng, trung du đất rộng, người thưa, phải vận động đồng bào đi khai hoang, phát triển kinh tế. Theo Hồ Chí Minh, phải khuyến khích người dân tích cực vỡ hoang, phải trồng cây gây rừng. Cần làm tốt hơn nữa việc khai thác gỗ và các loại lâm sản; có kế hoạch trồng cây và bảo vệ rừng, cấm phá rừng.

Đối với vùng biển, đảo, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến đời sống của đồng bào vùng biển, đảo và mong đồng bào đoàn kết luôn cố gắng bám biển, cùng nhau phát triển kinh tế. Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định, tiềm năng phát triển kinh tế từ biển là rất lớn, nhưng việc khai thác nhiều địa phương còn yếu. Do vậy, để phát triển kinh tế biển cần phải cải tiến kỹ thuật, cải tiến lưới, thuyền, cần chuẩn bị, đào tạo ra những cán bộ, thủy thủ và xây dựng đoàn tàu đánh cá biển, cũng như muốn sản xuất được muối cần phải có kiến thức khảo sát và thiết kế đồng muối theo phương pháp khơi nước... Hồ Chí Minh yêu cầu, khai thác phải đi liền với bảo vệ và nuôi trồng. Hồ Chí Minh nói: “Biển nước ta có nhiều tài nguyên, thì cần phải đẩy mạnh đánh cá, nghề làm muối, nuôi dưỡng và bảo vệ các thứ hải sản, trân châu,...” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 13, 2011, tr.129).

Hai là, quan điểm về sở hữu

Từ quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh xác định chế độ sở hữu công cộng của CNXH là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng,... làm của chung.

Hồ Chí Minh khẳng định, “mục đích của chế độ ta là xoá bỏ các hình thức sở hữu không XHCN, làm cho nền kinh tế gồm nhiều thành phần phức tạp trở nên một nền kinh tế thuần nhất, dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 12, 2011, tr.372). Như vậy, một nền kinh tế thuần nhất theo Hồ Chí Minh, phải dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể.

Các hình thức sở hữu chính về tư liệu sản xuất ở nước ta gồm: “Sở hữu của Nhà nước tức là của toàn dân; Sở hữu của HTX tức là sở hữu tập thể của nhân dân lao động; Sở hữu của người lao động riêng lẻ, Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ; Các nhà tư bản - tư sản công thương, sở hữu một ít tư liệu sản xuất thuộc, vì họ đã tham gia ủng hộ cách mạng dân tộc dân chủ, có đóng góp nhất định trong khôi phục kinh tế và sẵn sàng tiếp thu, cải tạo để góp phần xây dựng nước nhà, xây dựng CNXH, do vậy, Nhà nước không xoá bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và của cải khác của họ” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 12, 2011, tr.372-373).

Ba là, quan điểm về phân phối, quản lý và khoán trong sản xuất

Hồ Chí Minh rất coi trọng vấn đề phân phối ở trong XHCN, nguyên tắc phân phối được thực hiện công bằng đối với tất cả mọi người dân, những đối tượng yếu thế ở trong xã hội được quan tâm, chăm sóc đầy đủ, Người nói: “Làm theo năng lực, hưởng theo lao động. Ai làm nhiều thì ăn nhiều, ai làm ít thì ăn ít, ai không làm thì không ăn, tất nhiên trừ người già cả đau yếu và trẻ con” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 10, 2011, tr.390), hay: “Làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 11, 2011, tr.404). Quan điểm về phân phối theo lao động của Hồ Chí Minh, là yếu tố tạo động lực để tăng năng suất lao động và thể hiện sự công bằng, bình đẳng trong xã hội.

Trong vấn đề quản lý kinh tế, Hồ Chí Minh từng nói: “Chúng ta phải ra sức cải tiến quản lý kinh tế, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ luật lao động, kiên quyết chống lãng phí, tham ô. Ra sức học tập để nâng cao trình độ chính trị, văn hóa và kỹ thuật. Khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm tiên tiến của các nước anh em” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 11, 2011, tr.391).

Hồ Chí Minh cũng bước đầu đề cập đến vấn đề khoán trong sản xuất. Trong buổi nói chuyện với cán bộ, công nhân nhà máy dệt Nam Định, Người nói: “Chế độ làm khoán là một điều kiện của chủ nghĩa xã hội, nó khuyến khích người công nhân luôn luôn tiến bộ, cho nhà máy tiến bộ. Làm khoán là ích chung và lợi riêng. Công nhân sản xuất ra nhiều vải, cố gắng nhiều, hưởng được nhiều; làm khoán tốt thích hợp và công bằng dưới chế độ ta hiện nay” (Hồ Chí Minh, toàn tập 10, 2011, tr.537).

Như vậy, trong vấn đề phân phối, khoán trong quan điểm của Hồ Chí Minh có mối liên hệ mật thiết với nhau, cả hai yếu tố này tương chừng như hai yếu tố tách biệt của nền kinh tế nhưng lại là một, bởi vì phân phối và khoán đều trở thành động lực để người lao động nỗ lực làm việc, tăng năng suất lao động.

Để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và phát triển kinh tế, Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào trong sản xuất. Trong bài *Con đường phía trước* (1960), Hồ Chí Minh viết: “Đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi, dùng máy móc trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm nghìn lần...” (Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 12, 2011, tr 445).

4.2. Giá trị của quan điểm Hồ Chí Minh về kinh tế trong giai đoạn hiện nay

Hệ thống quan điểm về kinh tế của Hồ Chí Minh, có ý nghĩa to lớn đối với nước ta trong thời kỳ đầu quá độ lên CNXH. Quan điểm của Người trở thành nền tảng, cơ sở lý luận cho Đảng ta xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế đối với giai đoạn hiện nay được thể hiện ở một số nội dung sau:

Thứ nhất, quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế tiếp tục định hướng cho Đảng, Nhà nước và nhân dân ta xây dựng một kinh tế toàn diện, bao gồm phát triển cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu các thành phần kinh tế của thời kỳ quá độ lên CNXH.

Với một quốc gia, ngành kinh tế giữ vai trò rất quan trọng, nó là thước đo về sự phát triển KT-XH của một dân tộc. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Nền kinh tế nước ta phải phát triển đầy đủ có công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, phải phát triển kinh tế vùng, lãnh thổ... Các ngành kinh tế phải được kết nối, tương hỗ cho nhau. Do vậy, trong quan điểm của Đảng ta, mới nhất là Đại hội XIII, Đảng đã xác định cần phải đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đại hội cũng xác định chiến lược phát triển KT-XH 10 năm 2021-2030 là: “Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa dựa trên nền tảng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và những thành tựu công nghệ của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh phát triển một số ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế và còn dư địa lớn để làm động lực cho tăng trưởng theo tinh thần bất kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr. 234-235).

Hồ Chí Minh đã coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, nông dân muốn giàu có thì phải có trình độ, phải ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất. Từ quan điểm của Hồ Chí Minh, nông nghiệp là

lĩnh vực kinh tế được Đảng ta chú trọng quan tâm. Đại hội XIII, xác định: “Chú trọng phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn ứng dụng công nghệ cao phát huy tiềm năng lợi thế của từng vùng, từng địa phương. Gắn kết dịch vụ sản xuất. Khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế HTX, thu hút doanh nghiệp đầu tư cải tiến quản lý nhà nước để nâng cao năng suất chất lượng hiệu quả, sản xuất nông nghiệp...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.124). Ngoài ra, ứng dụng khoa học và công nghệ số vào trong sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất và chất lượng của sản phẩm.

Trong quan điểm của Hồ Chí Minh về ngành kinh tế, thương nghiệp là cầu nối giữa các ngành kinh tế, khu vực kinh tế, kết nối với các nền kinh tế khác ở trên thế giới. Thời kỳ xây dựng CNXH miền Bắc, Hồ Chí Minh đã chủ trương mở rộng ngoại thương, với phương châm, không ngừng củng cố quan hệ kinh tế và với nguyên tắc độc lập, tự chủ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, hợp tác cùng có lợi cho dân tộc hai bên. Năm 1960, nước ta có mối quan hệ giao thương với 22 nước trên thế giới và khu vực. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, những nguyên tắc về ngoại giao, ngoại thương của Hồ Chí Minh là kim chỉ nam cho Đảng xây dựng đường lối đối ngoại, hợp tác kinh tế quốc tế với nguyên tắc độc lập, tự chủ, vừa mềm dẻo, linh hoạt. Trong tương lai, bối cảnh thế giới có thể sẽ có những chuyển biến phức tạp và khó lường, do vậy, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế, về ngoại giao, ngoại thương có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Còn đối với kinh tế vùng và lãnh thổ, phát triển kinh tế biển, theo Hồ Chí Minh, đó là phát huy các lợi thế của địa phương, vùng, miền. Hiện nay, nước ta tập trung phát triển vùng kinh tế như: vùng Trung du và miền núi phía Bắc, vùng Đồng bằng sông Hồng, vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, vùng Tây Nguyên, vùng Đông Nam Bộ, vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Quan điểm xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần của Hồ Chí Minh đáp ứng được điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN mà Đảng ta đang xây dựng. Trong đó, thành phần kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, điều tiết nền kinh tế. Vận dụng, phát triển quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (2021) xác định vai trò của các thành phần kinh tế, bao gồm: “Kinh tế Nhà nước, đây là thành phần kinh tế quan trọng, là công cụ, lực lượng vật chất để Nhà nước giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, định hướng, điều tiết, dẫn dắt thúc đẩy phát triển KT-XH, khắc phục các khuyết tật của cơ chế thị trường; Kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, các HTX, tổ hợp tác, là thành phần kinh tế có vai trò cung cấp dịch vụ cho các thành

viên; liên kết, phối hợp sản xuất kinh doanh, bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện để các thành viên nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững. Tăng cường liên kết giữa các hợp tác xã, hình thành các hiệp hội, liên hiệp hợp tác xã; Kinh tế tư nhân được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm, nhất là trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ, được hỗ trợ phát triển thành các công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân hợp tác, liên kết với doanh nghiệp nhà nước, HTX, kinh tế hộ...; Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận quan trọng của kinh tế quốc dân, có vai trò lớn trong huy động nguồn vốn đầu tư, công nghệ, phương thức quản lý hiện đại, mở rộng thị trường xuất khẩu...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.129-130). Hiện nay, các thành phần kinh tế ở nước ta đều phát huy tốt vai trò của mình, trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.

Thứ hai, quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế là nền tảng cơ sở lý luận để Đảng, Nhà nước tiếp tục đề ra chủ trương, chính sách về cải cách, đổi mới trên phương diện kinh tế.

Mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta hiện nay đang từng bước được hoàn thiện. Tương ứng với mô hình kinh tế này, các vấn đề liên quan như phân phối, quản lý, sở hữu và những vấn đề cần phải nghiên cứu và thay đổi sao cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Vấn đề sở hữu cần phải rõ ràng, minh bạch, quy định chặt chẽ, phân phối được thực hiện một cách công bằng, bình đẳng, dân chủ, đúng theo với tinh thần của Hồ Chí Minh là làm theo năng lực, hưởng theo lao động, công bằng với tất cả mọi người dân. Việc thừa nhận sự tồn tại của nhiều hình thức phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, tạo ra động lực và cơ hội bình đẳng cho mọi chủ thể kinh tế đều được phát triển.

Nghiên cứu về quan điểm của Hồ Chí Minh về phân phối thực sự cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Phân phối phù hợp, đúng, sẽ tạo động lực và cơ hội bình đẳng cho tất cả chủ thể kinh tế trong xã hội vươn lên, và tăng tổng sản phẩm xã hội. Còn nếu cơ chế không chặt chẽ, thực hiện không đúng sẽ gây ra sự bất bình đẳng trong xã hội, tạo ra sự chênh lệch giàu nghèo trong xã hội. Như vậy, sẽ đi ngược lại với bản chất tốt đẹp của chế độ XHCN. Cho nên, Đại hội XIII, Đảng ta xác định: “Bảo đảm nguyên tắc phân phối theo lao động, tạo động lực nâng cao năng suất và hiệu quả. Chú trọng nâng cao phúc lợi xã hội, an sinh xã hội, cố gắng bảo đảm những nhu cầu cơ bản, thiết yếu của nhân dân về nhà ở, đi lại, giáo dục, y tế, việc làm...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.149). Bên cạnh đó, Đảng khẳng định:

“Bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh, thực thi hợp đồng của người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Sử dụng thể chế, các nguồn lực, công cụ điều tiết, cơ chế, chính sách phân phối, phân phối lại để phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.223).

Thứ ba, quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế còn là những dự báo khoa học về sự vận động phát triển kinh tế ở Việt Nam trong tương lai. Là cơ sở, luận cứ để Đảng ta tiếp tục đề ra chủ trương đường lối về kinh tế trong bối cảnh thế giới, khu vực có những biến động lớn về kinh tế, chính trị. Nền kinh tế Hồ Chí Minh xây dựng, là nền kinh tế phải dựa trên tinh thần độc lập tự chủ, phát huy được hết các nguồn lực ở trong nước, trong đó, con người là động lực rất quan trọng, đó là sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, là sự liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức. Ngoài ra phải phát huy được yếu tố ngoại lực, đó chính là hợp tác quốc tế, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm phát triển kinh tế từ các nước. Hồ Chí Minh từng nói, muốn phát triển kinh tế cần phải vận dụng khoa học kỹ thuật của tư bản chủ nghĩa, ứng dụng vào quá trình lao động sản xuất, như vậy mới nhanh chóng tạo ra được của cải vật chất. Máy móc như chắp thêm cánh tay cho con người, làm cho sức con người tăng lên gấp trăm, nghìn lần, con người có thể làm được những việc phi thường.

5. Thảo luận

Do hoàn cảnh, điều kiện và nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của đất nước trong giai đoạn Hồ Chí Minh hoạt động cách mạng và lãnh đạo đất nước nên Người không có điều kiện đi sâu nghiên cứu kinh tế như một nhà kinh tế chuyên nghiệp nên Người không có những tác phẩm chuyên bàn về kinh tế. Tuy nhiên, với giá trị giàu tính nhân văn, nhân đạo, theo quan điểm của Hồ Chí Minh thì kinh tế trước hết là vì con người, phát triển kinh tế là để nâng cao đời sống của nhân dân. Đó là tư tưởng kinh tế mang đậm tính nhân văn. Kinh tế của Hồ Chí Minh là kinh tế đạo lý chứ không đơn thuần là lợi nhuận. Tính nhân văn sâu sắc này được thể hiện qua những vấn đề chủ yếu sau: (1) Mục đích, mục tiêu cao nhất của các hoạt động kinh tế; (2) Biện pháp để đạt tới mục đích; (3) Kết quả đạt được trong thực tế,... Từ những vấn đề nêu trên, bài viết đưa ra quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế và chỉ ra ý nghĩa giá trị lý luận và thực tiễn trong giai đoạn hiện nay với mục đích trao đổi, thảo luận thêm về các quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế. Từ nghiên cứu, trên quan điểm cá nhân, tác giả rút ra giá trị của quan điểm Hồ Chí Minh về kinh tế đối với giai đoạn hiện nay.

6. Kết luận

Xuất phát từ nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, kinh nghiệm từ các nước XHCN và thực tiễn ở Việt Nam, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm hoàn chỉnh về kinh tế ở một nước nông nghiệp nghèo nàn lạc hậu, kém phát triển, giải quyết vấn đề trọng yếu nhất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đó là quan điểm về xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, vị trí vai trò của các ngành kinh tế, kinh

tế vùng và lãnh thổ, hơn thế nữa quan điểm về vấn đề phân phối quản lý của Hồ Chí Minh đã khẳng định được tính chất ưu việt của chế độ XHCN.

Giá trị lý luận và thực tiễn quan trọng quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế là nền tảng lý luận soi đường để Đảng lãnh đạo nền kinh tế quốc dân và là bài học quý giá cho Đảng tiếp tục hoạch định, bổ sung trong chủ trương, đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập 1*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật.
- Hải, N. T. (2023). *Xây dựng phát triển kinh tế nông thôn theo tư tưởng Hồ Chí Minh*. <http://lyluanchinhtri.vn>, ngày 21/8/2023.
- Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. Tập 4. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia, tr.246.
- Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. Tập 8. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia, tr.267.
- Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. Tập 10. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. Tập 11. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập. Tập 12. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập, tập 13. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

- Hồ Chí Minh (2011). Toàn tập. Tập 15. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2021). Toàn tập. Tập 5. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia, tr.200.
- Phuong, P. N. (2020). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế*. Trang Thông tin điện tử Tổng hợp Ban Kinh tế Trung ương, ngày 19/05/2020. <https://kinhtetrunguoc.vn/web/guest/tu-lieu-van-kien/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-phan-trien-kinh-te.html>
- Thuần, N. Q. (2021). *Thực hiện quan hệ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng*. <https://www.tapchiconsan.org.vn>, ngày 20/9/2021.
- Thành, Đ. C. (2023). *Một số nội dung về phát triển kinh tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh và ý nghĩa trong tình hình hiện nay*. Tạp chí điện tử Cộng sản, ngày 20/10/2023.

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ KINH TẾ - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Hà Thị Liên

Trường Đại học Thủy lợi

Email: lienht@tlu.edu.vn

Nhận bài: 06/5/2024; Phản biện: 15/5/2024; Tác giả sửa: 21/5/2024; Duyệt đăng: 28/5/2024; Phát hành: 21/6/2024

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/301>

Xuất phát từ học thuyết của chủ nghĩa Mác-Lênin và thực tiễn ở Việt Nam, Hồ Chí Minh đưa ra một hệ thống quan điểm toàn diện về kinh tế. Đó là quan điểm về cơ cấu kinh tế, về sở hữu kinh tế, về phân phối và quản lý kinh tế, về vấn đề khoán trong sản xuất. Những quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế đến nay vẫn còn nguyên giá trị về mặt lý luận và thực tiễn sâu sắc, trở thành nền tảng, cơ sở lý luận cho Đảng ta vận hành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bài viết khái quát những nội dung cơ bản của Hồ Chí Minh về kinh tế và chỉ ra giá trị của quan điểm Hồ Chí Minh về kinh tế đối với giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh về kinh tế; Kinh tế; Công nghiệp; Nông nghiệp; Giá trị lý luận và thực tiễn.